

Đồng Nai, ngày 15 tháng 7 năm 2024

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG
Số: 50 /GPXD

1. Cấp cho: CÔNG TY TNHH ADVANCED MULTITECH (VIỆT NAM).

- Địa chỉ: Đường số 4, KCN Nhơn Trạch III (Phân khu Formosa), thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch

2. Được phép xây dựng các công trình thuộc dự án: Nhà máy 3 của Công ty TNHH Advanced Multitech (Việt Nam).

- Theo thiết kế: Tại bản vẽ đề nghị cấp phép do Chủ đầu tư phê duyệt.

- Do: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Xây dựng Úc Phát lập thiết kế; chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00007353 ngày 17/12/2019 do Cục Quản lý Hoạt động Xây dựng – Bộ Xây dựng cấp, phạm vi hoạt động: Thiết kế xây dựng công trình công nghiệp hạng I.

+ Chủ trì thiết kế kiến trúc: Nguyễn Đình Anh; chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số HCM-00000444 ngày 12/7/2022 do Sở Quy hoạch Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh cấp, phạm vi hoạt động: Thiết kế kiến trúc công trình.

+ Chủ trì thiết kế kết cấu: Trương Minh Khôi; chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số HCM-00061843 ngày 19/4/2024 do Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh cấp, phạm vi hoạt động: Thiết kế kết cấu công trình công nghiệp hạng II.

- Đơn vị thẩm tra: Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Xây dựng Úc Long; chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BRV-00021102 ngày 08/11/2023 do Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp; phạm vi hoạt động xây dựng: Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình nhà công nghiệp hạng II.

+ Chủ trì thẩm tra thiết kế kiến trúc: Lê Trung Kiên; chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số QNI-00000148 ngày 12/9/2023 do Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ninh cấp, phạm vi hoạt động: Thiết kế kiến trúc công trình.

+ Chủ trì thẩm tra thiết kế kết cấu: Phạm Ngọc Chánh; chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00155036 ngày 10/10/2022 do Cục Công tác Phía Nam – Bộ Xây dựng cấp, phạm vi hoạt động: Thiết kế kết cấu công trình hạng I.

- Gồm các nội dung sau:

+ Vị trí xây dựng: Đường số 2, KCN Nhơn Trạch III - Giai đoạn 2, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

+ Mật độ xây dựng: 31,31 %.

+ Chỉ giới đường đỏ: Theo ranh giới lô đất.

+ Chỉ giới xây dựng: Công trình chính $\geq 6,00$ m.

- Tổng số công trình: 03 công trình chính và các công trình khác, hạ tầng kỹ thuật, cụ thể:

2.1. Nhà xưởng 3A:

+ Diện tích xây dựng tầng 1 (DTXD): 5.472,00 m².

+ Tổng diện tích sàn : 12.835,48 m².



- + Chiều cao tầng 1 : + 6,80 m
- + Chiều cao công trình : + 21,60 m; số tầng: 04 (03 tầng + 01 tum).
- + Cốt nền công trình : + 0,20 m (so cốt mặt đất đặt công trình).
- + Cấp công trình : Cấp II.

2.2. Kho nguyên liệu:

- + Diện tích xây dựng tầng 1 : 1.500,00 m².
- + Tổng diện tích sàn : 1.500,00 m².
- + Chiều cao công trình : + 10,17 m; số tầng: 01.
- + Cốt nền công trình : + 0,20 m (so cốt mặt đất đặt công trình).
- + Cấp công trình : Cấp III.

2.3. Kho thành phẩm:

- + Diện tích xây dựng tầng 1 : 510,00 m².
- + Tổng diện tích sàn : 510,00 m².
- + Chiều cao công trình : + 8,57 m; số tầng: 01.
- + Cốt nền công trình : + 0,20 m (so cốt mặt đất đặt công trình).
- + Cấp công trình : Cấp III.

2.4. Các công trình khác và hạ tầng kỹ thuật:

- Trạm điện: DTXD: 120,00 m²; số tầng: 01; chiều cao: + 4,60 m; cấp công trình: Cấp IV.

- Trạm cân: DTXD: 54,00 m².

- Nhà bảo vệ 1: DTXD: 54,60 m²; tổng diện tích sàn: 97,86 m²; số tầng: 02; chiều cao: + 6,82 m; cấp công trình: Cấp III.

- Trạm bơm: DTXD: 204,00 m²; số tầng: 01; chiều cao: + 4,40 m; cấp công trình: Cấp IV và Bể nước PCCC + sinh hoạt (ngầm dưới Trạm bơm): DTXD: 510,00 m²; thể tích: 2.436,00 m³; cấp công trình: Cấp III.

- Khu xử lý nước thải: DTXD: 513,00 m²; thể tích: 2.202,66 m³; cấp công trình: Cấp III.

- Nhà rác: DTXD: 200,00 m²; số tầng: 01; chiều cao: + 6,00 m; cấp công trình: Cấp IV.

- Nhà phụ trợ 1: DTXD: 80,00 m²; số tầng: 01; chiều cao: + 6,00 m; cấp công trình: Cấp IV.

- Nhà phụ trợ 2: DTXD: 120,00 m²; số tầng: 01; chiều cao: + 6,00 m; cấp công trình: Cấp IV.

- Nhà phụ trợ 3: DTXD: 120,00 m²; số tầng: 01; chiều cao: + 6,00 m; cấp công trình: Cấp IV.

- Nhà phụ trợ 4: DTXD: 100,00 m²; số tầng: 01; chiều cao: + 6,00 m; cấp công trình: Cấp IV.

- Đường giao thông nội bộ, công, hàng rào, bảng hiệu, cột cờ, hệ thống cấp nước, thoát nước, hệ thống cấp điện, hệ thống PCCC.

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và Tài sản khác gắn liền với đất số CY 525295 ngày 23/12/2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai chứng nhận; diện tích lô đất: 28.546,00 m².

4. Ghi nhận công trình đã khởi công: Thực hiện theo Quyết định số 2397/QĐ-XPHC ngày 20/5/2024 của UBND huyện Nhơn Trạch.

5. Giấy phép này cấp cho Công ty TNHH Advanced Multitech (Việt Nam) có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

Nơi nhận:

- Như mục 1;
- UBND huyện Nhơn Trạch (phối hợp);
- Cty CP Tổng Cty Tín Nghĩa (biết);
- Trang Website BQL;
- Lưu VT, QHXD (M).

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Trí Phương

CHỦ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường và Giấy phép xây dựng này.
3. Phải thông báo bằng văn bản về ngày khởi công cho cơ quan cấp phép xây dựng trước khi khởi công xây dựng công trình.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép xây dựng.
6. Thực hiện đầy đủ các yêu cầu tại Văn bản số 1699/KCNĐN-QHXD ngày 03/7/2024 do Ban Quản lý các KCN Đồng Nai thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi.
7. Chịu trách nhiệm thẩm định, phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở theo quy định.